ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30 /2013/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 218/TĐKT ngày 26 tháng 3 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 22/2010/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn bình xét, khen thưởng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Lãnh đạo các đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy (b/c), HĐND tỉnh (b/c), UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, TP. Biên Hoà;
- Thành viên của 19 cụm thi đua tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX, CNN, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30 /2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét chọn, khen thưởng và tôn vinh đối với doanh nghiệp và lãnh đạo doanh nghiệp (doanh nhân) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai được xét tặng cho các doanh nghiệp và doanh nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

1. Đối với doanh nghiệp: Gồm các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác có quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ổn định liên tục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ 05 năm trở lên kể từ khi thành lập (đối với doanh nghiệp mới tham gia xét tặng lần đầu).

2. Đối với doanh nhân: Gồm Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Chủ nhiệm Hợp tác xã và chủ doanh nghiệp tư nhân có quá trình điều hành quản lý doanh nghiệp liên tục từ 03 năm trở lên.

Điều 3. Định kỳ tổ chức xét chọn

Danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai được xét chọn và trao tặng định kỳ 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10) lấy mốc thời gian từ năm 2007.

Chương II
ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ XÉT TÔN VINH DANH HIỆU VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 4. Nguyên tắc xét chọn tôn vinh

1. Không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp, không hạn chế số lượng đối tượng tham dự.

2. Xét chọn tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai phải đảm bảo công khai, khách quan, công bằng trên cơ sở tự nguyện của doanh nhân, doanh nghiệp và tuân thủ các quy định tại Quy định này.

Điều 5. Tiêu chí xét tặng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc"; phương pháp chấm điểm, phương pháp xét chọn

1. Tiêu chí:

a) Tiêu chí 1. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

Nội dung	Điểm
1. Hiệu quả kinh tế: Đáp ứng cơ bản các tiêu chí sau: a) Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (năm sau cao hơn năm trước).	450 100
b) Doanh thu (gồm kim ngạch xuất khẩu nếu có) năm sau cao hơn năm trước	60
c) Tỷ suất lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước: - Đối với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại - dịch vụ: sử dụng "Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu" để tính; - Đối với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất: Sử dụng "Tỷ suất lợi nhuận trên vốn" để tính.	100
d) Đầu tư đổi mới thiết bị sản xuất mới, hiện đại; hoặc có giải pháp tiên tiến nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.	50
đ) Quan tâm đầu tư kinh phí sử dụng cho việc đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề, trình độ quản lý của người lao động.	60
e) Đóng góp ngân sách năm sau cao hơn năm trước.	80
2. Hiệu quả xã hội:	200
a) Thực hiện tốt các chương trình nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp:	140
- Thu nhập của người lao động năm sau cao hơn năm trước.	60
- Tổ chức nhiều hoạt động nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho người lao động.	50
- Đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị có đời sống văn hóa tốt"	30
b) Tham gia các phong trào đóng góp xã hội từ thiện do địa phương phát động:	60
- Tham gia đầy đủ các phong trào do tỉnh Đồng Nai phát động (điểm trừ theo tỷ lệ tương ứng có tham gia).	10
- Đóng góp xã hội từ thiện (cách tính mức đóng góp để chấm điểm do thường trực Hội đồng xét chọn quy định).	50
Cộng tiêu chí 1	**650**

b) Tiêu chí 2. Chấp hành các chính sách pháp luật:

Nội dung	Điểm
1. Chính sách, pháp luật về thuế, hải quan	40
- Nộp thuế và các khoản phải nộp khác vào ngân sách Nhà nước: Đủ, đúng thời hạn (tính đến thời điểm tham gia xét chọn). - Thực hiện tốt chính sách pháp luật về hải quan.	40
2. Chính sách, pháp luật về lao động	60
a) Hợp đồng lao động và nội quy lao động:	10
- 100% lao động (tất cả các loại lao động có thời gian làm việc từ 3 tháng trở lên) trong doanh nghiệp được giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản;	5

- Doanh nghiệp có đăng ký nội quy lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động.	5
b) Chế độ, chính sách tiền lương:	20
- Xây dựng và thực hiện thang bảng lương, quy chế trả lương, thưởng, xây dựng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của doanh nghiệp và đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về lao động. - Phối hợp với công đoàn cơ sở ký kết thỏa ước lao động tập thể với những quy định có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.	10 10
c) Thực hiện đầy đủ các nội dung về an toàn lao động, vệ sinh lao động:	10
- Chấp hành quy định nội quy thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, có Hội đồng bảo hộ lao động và mạng lưới an toàn, vệ sinh lao động; có đăng ký sử dụng các thiết bị, vật tư; có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.	5
- Thực hiện tuyên truyền và huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động; thực hiện đầy đủ các nội dung về quản lý vệ sinh lao động, quản lý sức khỏe người lao động và bệnh nghề nghiệp.	5
d) Thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:	20
- Hàng tháng trích nộp đầy đủ và giải quyết kịp thời các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động;	10
- Thực hiện tốt chế độ bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp	10
3. Chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường	35
a) Có đầy đủ các thủ tục về tài nguyên và môi trường, có báo cáo công tác bảo vệ môi trường và tình hình sản xuất hàng năm của đơn vị theo quy định.	10
b) Tuân thủ chấp hành tốt việc thực hiện các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường (bảo vệ môi trường sinh thái, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường, không gây ô nhiễm môi trường và không có khiếu kiện của cộng đồng dân cư về việc gây ô nhiễm môi trường).	20
c) Sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường hay có áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn.	5
4. Các chính sách pháp luật khác	15
a) Tuyên truyền và thực hiện tốt: An toàn giao thông, công tác phòng, chống tội phạm.	5
b) Thực hiện đầy đủ điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy của cơ sở theo quy định của pháp luật phòng cháy, chữa cháy.	5
c) Bảo đảm an ninh trật tự.	5
Cộng tiêu chí 2	**150**

c) Tiêu chí 3. Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể vững mạnh:

Nội dung	**Điểm**
1. Thành lập tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam.	20
2. Tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh.	20
3. Thành lập tổ chức cơ sở của các tổ chức chính trị xã hội như: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh.	10
4. Tổ chức cơ sở của các tổ chức chính trị xã hội như: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh hoạt động đạt danh hiệu vững mạnh.	10

5. Thành lập tổ chức công đoàn; thực hiện trích nộp kinh phí công đoàn đầy đủ, kịp thời.	10
6. Tổ chức công đoàn hoạt động đạt danh hiệu vững mạnh.	30
Cộng tiêu chí 3	**100**

d) Tiêu chí 4. Tổ chức triển khai và thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng

Nội dung	**Điểm**
1. Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và có quy chế hoạt động; kiện toàn tổ chức, bộ máy và bố trí cán bộ theo dõi công tác thi đua - khen thưởng.	10
2. Triển khai và thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác thi đua khen thưởng.	5
3. Phát động, đăng ký thi đua và tổng kết đầy đủ các phong trào thi đua của tỉnh.	10
4. Tổ chức tốt phong trào thi đua trong đơn vị và các đơn vị trực thuộc: Xây dựng tiêu chí thi đua - khen thưởng, chia cụm, khối thi đua trong nội bộ đơn vị và các đơn vị trực thuộc.	10
5. Xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến.	5
6. Thực hiện tốt công tác kiểm tra trong lĩnh vực thi đua khen thưởng.	10
Cộng tiêu chí 4	**50**
Tổng cộng: Tiêu chí 1 + Tiêu chí 2 + Tiêu chí 3 + Tiêu chí 4	**950**

đ) Điểm thưởng: (Không quá 50 điểm)

Nội dung	**Điểm**
1. Tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh tiêu biểu	10
2. Doanh nghiệp được khen cấp nhà nước trở lên	10
3. Có chứng nhận và giữ vững đạt các tiêu chuẩn Quốc tế (ISO 9001:2008, ISO 1400, SA 8000, ...), mỗi chứng nhận được cộng 10 điểm, nhưng tối đa không quá 20	20
4. Dự đầy đủ các cuộc họp triển khai về công tác thi đua của tỉnh tổ chức	10

Lưu ý:

Điểm thưởng: Đối với tổng công ty căn cứ trên tỷ lệ đạt được thành tích của các công ty thành viên. Tỷ lệ này tùy thuộc vào sự quyết định của Hội đồng xét chọn tại thời điểm xét chọn.

Ví dụ: Tổng công ty phải có 70% trở lên số công ty con đạt ISO thì mới được tính điểm thưởng.

2. Phương pháp chấm điểm:

a) Các doanh nghiệp tự chấm điểm vào Phiếu chấm điểm riêng từng năm (theo mẫu và hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng) nộp về cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng);

b) Hội đồng xét chọn căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả quá trình theo dõi, chấm điểm vào Phiếu chấm điểm (cột dành cho thành viên Hội đồng xét chọn);

c) Lấy điểm bình quân của 03 năm của mỗi doanh nghiệp do tất cả các thành viên Hội đồng xét chọn chấm làm căn cứ xét chọn;

d) Điểm của các doanh nghiệp được xếp thứ tự từ cao xuống, theo từng thành phần kinh tế;

3. Phương pháp xét chọn:

a) Chọn doanh nghiệp có số điểm cao tính từ trên xuống theo từng thành phần kinh tế để tặng danh hiệu. Tùy tình hình thực tế, Hội đồng xét chọn xem xét quyết định số lượng doanh nghiệp để trao tặng danh hiệu theo cơ cấu từng thành phần kinh tế;

b) Trường hợp có từ 02 doanh nghiệp trở lên đạt số điểm bằng nhau thì Hội đồng xét chọn sẽ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín để quyết định.

Điều 6. Điều kiện xét tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc tỉnh Đồng Nai"

1. Điểm tự chấm của doanh nghiệp đạt từ 750 điểm trở lên.

2. Không xét tặng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc tỉnh Đồng Nai" nếu vi phạm một trong các nội dung sau:

a) Doanh nghiệp có Lãnh đạo (được quy định tại Khoản 2, Điều 2 của Quy định này) vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh bị xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự;

b) Doanh nghiệp không chấp hành tốt chính sách pháp luật về thuế, hải quan;

c) Doanh nghiệp để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng dẫn đến chết người; xảy ra ngộ độc thực phẩm tập thể hoặc sự cố cháy, nổ gây thiệt hại lớn;

d) Doanh nghiệp không giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật dẫn đến phản ứng ngừng việc tập thể của người lao động;

đ) Doanh nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nằm trong danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

3. Doanh nghiệp tham gia bình chọn lần trước đạt danh hiệu hoặc không đạt danh hiệu vẫn được tham gia xét chọn lần này và các lần tổ chức xét chọn sau.

Điều 7. Điều kiện xét tôn vinh danh hiệu "Doanh nhân xuất sắc tỉnh Đồng Nai"

1. Lãnh đạo của doanh nghiệp được bình chọn là "Doanh nghiệp xuất sắc".

2. Bản thân và gia đình chấp hành tốt các chính sách pháp luật Việt Nam.

3. Có đạo đức và uy tín, được tập thể người lao động của đơn vị bình chọn, tôn vinh và được dư luận xã hội đồng tình.

4. Doanh nhân tham gia bình chọn lần trước đạt danh hiệu hoặc không đạt danh hiệu vẫn được tham gia xét chọn lần này và các lần tổ chức xét chọn sau.

Điều 8. Hình thức khen thưởng

1. Tặng bằng khen, tiền thưởng và hiện vật với tổng giá trị tương đương 20 lần mức lương tối thiểu cho mỗi doanh nghiệp đạt danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc tỉnh Đồng Nai".

2. Tặng bằng khen, tiền thưởng và hiện vật với tổng giá trị tương đương 10 lần mức lương tối thiểu cho mỗi doanh nhân đạt danh hiệu "Doanh nhân xuất sắc tỉnh Đồng Nai".

Điều 9. Quyền lợi và trách nhiệm của "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc"

1. "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" được nhận bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm tiền thưởng và hiện vật; được tôn vinh danh hiệu tại buổi Lễ và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" được quyền:

a) Sử dụng, khai thác thương mại biểu trưng danh hiệu;

b) Được ưu tiên khi xét tham gia các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các cấp về doanh nghiệp, doanh nhân;

c) Là căn cứ xét đề cử tham gia Giải Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - "Cúp Thánh Gióng" (do Phòng Công nghiệp - Thương mại Việt Nam tổ chức).

3. "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT CHỌN DANH HIỆU

Điều 10. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu

1. Quy trình xét, tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc"

a) Bước 1. Thông tin đến các doanh nghiệp, doanh nhân để đăng ký và lập hồ sơ tham gia

Cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" của tỉnh (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc tổ chức xét chọn, tôn vinh "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" để các doanh nghiệp, doanh nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn tự nguyện đăng ký tham gia.

b) Bước 2. Thẩm định hồ sơ

Cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn phân loại hồ sơ, lập kế hoạch thẩm định; phối hợp với các tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng xét chọn (tổ thư ký) tiến hành thẩm định hồ sơ, chấm điểm; tổng hợp kết quả thẩm định chuẩn bị cho cuộc họp Hội đồng xét chọn. Bước này xong trước ngày 31/7.

c) Bước 3. Lấy ý kiến dư luận

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để dư luận đóng góp ý kiến. Thời gian thông báo là 10 ngày.

- Cập nhật, tổng hợp ý kiến dư luận; phối hợp với các cơ quan liên quan, thẩm tra làm rõ những trường hợp xét thấy cần thẩm tra.

- Chuẩn bị các nội dung để trình bày tại cuộc họp Hội đồng xét chọn.

Bước này hoàn thành trước ngày 31/8.

d) Bước 4. Họp Hội đồng xét chọn

- Cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trình bày kết quả thẩm định, kết quả lấy ý kiến dư luận tại cuộc họp Hội đồng xét chọn.

- Hội đồng thảo luận và biểu quyết từng trường hợp.

Cuộc họp Hội đồng xét chọn dự kiến tuần đầu tháng 9.

đ) Bước 5. Trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng

- Căn cứ kết quả của Hội đồng xét chọn, trong vòng 5 ngày làm việc, cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn hoàn tất thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng.

- Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh thẩm định thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định khen thưởng, thực hiện trong vòng 12 ngày làm việc kể từ khi cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn trình đầy đủ thủ tục, hồ sơ đến cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, hoàn thành trước ngày 30/9.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn

a) Đối với doanh nghiệp:

- Báo cáo thành tích (bảng điểm) của doanh nghiệp do doanh nghiệp lập, số lượng 03 bộ bản chính và 20 bộ bản photo. Trong báo cáo, doanh nghiệp phải nêu cụ thể số liệu thực hiện và tự chấm điểm từng tiêu chí theo mẫu;

- Bản photo các giấy tờ, chứng từ liên quan (trong 03 năm trước đó liền kề tính đến thời điểm tham gia bình chọn);

- Kê khai nộp thuế đúng, đủ, kịp thời;

- Chứng từ chứng minh việc tham gia công tác xã hội từ thiện;

- Hồ sơ, tài liệu, chứng nhận đạt các tiêu chí quy định tại Điều 4 và điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này.

b) Đối với doanh nhân:

- Bản tóm tắt báo cáo thành tích (theo mẫu), số lượng 03 bộ bản chính và 20 bộ bản photo;

- Bản photo một trong các giấy tờ sau:

+ Giấy chứng nhận "Gia đình văn hóa" 03 năm liền;

+ Giấy xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn: Có 03 năm liền đạt "Gia đình văn hóa";

+ Giấy xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn về việc chấp hành chính sách pháp luật 03 năm liền tại nơi (hoặc những nơi) đã và đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam;

- Hồ sơ, tài liệu, chứng nhận đạt các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy định này.

3. Thời gian và nơi nhận hồ sơ:

a) Thời gian nhận hồ sơ:

- Trong quý I: Các doanh nghiệp, doanh nhân có đủ điều kiện tham gia xét chọn danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai liên hệ cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn để đăng ký, nhận mẫu hồ sơ tham gia bình chọn và lập hồ sơ theo hướng dẫn.

- Thời hạn cuối nộp hồ sơ là ngày 30/6. Hồ sơ nộp sau thời gian này sẽ không được xem xét.

b) Nơi nộp hồ sơ:

Nộp trực tiếp cho Tổ thư ký giúp việc của cơ quan Thường trực Hội đồng xét chọn (tại Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), không nộp qua bưu điện.

Điều 11. Tổ chức tôn vinh

1. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Lễ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức Lễ tôn vinh "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai;

2. Công tác chuẩn bị Lễ được hoàn thành trong tuần lễ đầu tháng 10 và tổ chức Lễ tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai đúng vào dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10).

Điều 12. Hội đồng xét chọn danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc"

1. Danh sách thành viên Hội đồng xét chọn:

a) Phó Chủ tịch UBND tỉnh là Chủ tịch Hội đồng;

b) Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ (phụ trách Thi đua - Khen thưởng) là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;

c) Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư là Phó Chủ tịch Hội đồng;

d) Đại diện Lãnh đạo các cơ quan sau đây tham gia với tư cách thành viên:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;

- Báo Đồng Nai;

- Bảo hiểm Xã hội tỉnh;

- Công an tỉnh;
- Cục Hải quan;
- Cục thuế;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai.

2. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng xét chọn:

Chịu trách nhiệm thẩm định trên lĩnh vực do cơ quan phụ trách và báo cáo kết quả thẩm định, chấm điểm về thường trực Hội đồng xét chọn trước khi tổ chức họp Hội đồng xét chọn là 10 ngày làm việc.

Điều 13. Ban Tổ chức Lễ tôn vinh

1. Danh sách thành viên Ban tổ chức Lễ tôn vinh:

a) Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối doanh nghiệp là Trưởng ban Ban tổ chức;

b) Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ (phụ trách Thi đua - Khen thưởng) là Phó Trưởng ban thường trực Ban Tổ chức;

c) Đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh là Phó Trưởng ban Ban Tổ chức;

d) Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư là Phó Trưởng ban Ban Tổ chức;

đ) Đại diện Lãnh đạo các cơ quan sau đây tham gia với tư cách thành viên:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Báo Đồng Nai;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Sở Công Thương;
- Sở Tài chính;
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch;

2. Nhiệm vụ của thành viên Ban tổ chức Lễ tôn vinh:

Chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Lễ tôn vinh "Doanh nghiệp xuất sắc"; "Doanh nhân xuất sắc" trang trọng, tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 14. Tổ thư ký giúp việc

1. Danh sách Tổ thư ký giúp việc Hội đồng xét chọn, giúp việc Ban tổ chức Lễ tôn vinh: Cán bộ Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, cán bộ các cơ quan của thành viên Hội đồng xét chọn, cán bộ các cơ quan liên quan.

2. Nhiệm vụ của Tổ thư ký giúp việc Hội đồng xét chọn, giúp việc Ban tổ chức Lễ tôn vinh: Thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng xét chọn, Ban tổ chức Lễ tôn vinh phân công.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí

1. Kinh phí xét chọn, tôn vinh gồm:

a) Họp xét, thẩm định và tổng hợp hồ sơ tham dự xét chọn danh hiệu;

b) Tiền thưởng, hiện vật cho các danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc";

c) Tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu;

d) Các kinh phí khác liên quan đến quy trình xét chọn và tôn vinh.

2. Nguồn kinh phí: Quỹ thi đua khen thưởng của tỉnh.

Điều 16. Khiếu nại, tố cáo

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét chọn khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thực hiện nhiệm vụ Thường trực Hội đồng xét chọn, thường trực Ban tổ chức Lễ; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

a) Hướng dẫn bằng văn bản việc thực hiện Quy định này;

b) Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét chọn, Ban tổ chức Lễ;

c) Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức Lễ tôn vinh và trao danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai;

d) Xây dựng và tổng hợp toàn bộ dự trù kinh phí.

2. Sở Tài chính thẩm định toàn bộ dự toán kinh phí liên quan và trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Đài phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Báo điện tử Đồng Nai và các phương tiện thông tin đại chúng tổ chức thông tin rộng rãi, tuyên truyền các nội dung về việc UBND tỉnh tổ chức xét chọn danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai.

4. Các cơ quan chức năng quản lý ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai Quy định này đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, địa phương mình biết để tham gia và thực hiện.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của tổ chức mình, áp dụng các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc xét chọn, khen thưởng, tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc" tỉnh Đồng Nai.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái